

Ηρώδης ο βασιλεύς

TSR/80L

ViCAM



Acetaminophen
HỖN DỊCH UỐNG
250 mg

Maxedo®

THƯỜNG HẠ SỐT & GIẢM ĐAU

Hộp 100 gói x 5 mL



ANALGESIC & ANTIPIRETIC MEDICINE

Maxedo®

Acetaminophen
ORAL SUSPENSION **250 mg**



Manufactured by UNITED INTERNATIONAL PHARMA CO., LTD.

WHO-GMP, GLP, GSP
No.16 VSIP II, Street No.7, Vietnam-Singapore II Industrial Park

Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam Tel: 08-39621000

Registered trademark by United Laboratories, Inc.



Box of 100 sachets x 5 mL

Maxedo®
Acetaminophen
ORAL SUSPENSION
250 mg

**Acetaminophen
ORAL SUSPENSION**

COMPOSITION
Each sachet (5

Acetaminophen.....	250 mg
--------------------	--------

INDICATIONS

to the reduction of fever; also for the relief of aches and pains associated with common colds, flu, tonsillitis, respiratory infection, toothache, teething pains and post-immunization reactions.

DOSAGE AND INSTRUCTION FOR USE

- Children 1 – 2 years of age

- Children 2 - 6 years of age: 2.5 mL - 5 mL (½ - 1 sachet)
- Children 6 - 12 years of age: 5 mL - 10 mL (1 - 2 sachets)

Or as prescribed by the physician.

For contraindications and other information, please refer to the package insert.

Store in a dry place, at temperatures not exceeding 30°C, protect from light.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

DO NOT REMOVE OR DESTROY THIS LABEL BEFORE USE



0-730033-10-3



THUỐC HẠ SỐT + GIẢM ĐAU

Maxedo®

Acetaminophen

HỖN DỊCH UỐNG **250 mg**



Hộp 100 gói x 5 mL

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMIA
WHO-GMP, GLP, GSP
Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam Singapore II
Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức Mới, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam - ĐT: 08-39621000
Đang ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.



THÀNH PHẦN
Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxedo® chứa:
Acetaminophen.....250 mg

CHỈ ĐỊNH
Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm
giao đản, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau
chủng ngừa.

SDK/ Reg No:

Maxedo®

Acetaminophen

HỖN DỊCH UỐNG **250 mg**

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết

Trẻ 1 – 2 tuổi:.....2,5 mL (½ gói)
Trẻ 2 – 6 tuổi:.....2,5 mL – 5 mL (½ đến 1 gói)
Trẻ 6 – 12 tuổi:.....5 mL – 7,5 mL (1 đến 1½ gói)

Học theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.
Chống chỉ định và các thông tin khác, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TAY TRẺ EM
BỌC KÝ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

MAXEDO – Hỗn dịch uống

Bìa kẹp 2 gói x 5 mL

Envopack 2 sachets



Envopack of 2 sachets x 5 mL

Bìa kẹp 2 gói x 5 mL

ANALGESIC + ANTIPYRETIC MEDICINE

Maxedo
Acetaminophen
ORAL SUSPENSION **250 mg**



Manufactured by
UNITED INTERNATIONAL PHARMA CO., LTD
WHO-GMP, CAP, GSP
No. 16, XSF II, Street No. 7, Vietnam Singapore II
Industrial Park, Hoa Phu Ward, The Da Nang City
Binh Duong Province, Vietnam. Tel: 08-30821000
Registered trademark by United Laboratories, Inc.

THUỐC HẠ SỐT + GIẢM ĐAU

Maxedo
Acetaminophen
HỖN DỊCH UỐNG **250 mg**



Sản xuất tại
CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
WHO-GMP, CAP, GSP
Số 16, XSF II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam
Singapore II, Phường Hoa Phú, Quận Ngũ Hành Sơn,
Tỉnh Bình Duong, Việt Nam. ĐT: 08-30821000
Thị trường phân phối: United Laboratories, Inc.

ENVOPACK 2 SACHETS

Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của WHO
Đã được cấp giấy chứng nhận CAP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GSP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của GMP

Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của WHO
Đã được cấp giấy chứng nhận CAP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GSP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của GMP

Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của WHO
Đã được cấp giấy chứng nhận CAP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GSP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của GMP

ENVOPACK 2 SACHETS

Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của WHO
Đã được cấp giấy chứng nhận CAP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GSP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của GMP

Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của WHO
Đã được cấp giấy chứng nhận CAP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GSP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của GMP

Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của WHO
Đã được cấp giấy chứng nhận CAP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GSP của GMP
Đã được cấp giấy chứng nhận GMP của GMP

Tất cả thông tin về số lô SX, hạn dùng sẽ được in phun hoặc dập nổi trong quá trình sản xuất theo thông tin hướng dẫn ghi nhãn thuốc số 04/2008/TT-BYT ngày 12 tháng 05 năm 2008

Gói 5 mL

THUỐC HẠ SỐT + GIẢM ĐAU

Maxxedo®

Acetaminophen **250 mg**

HỖN DỊCH UỐNG

VI CAN

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMASIA WHO GMP, CLP, GSP
Số 15 VSP B, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam
Singapore B, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức Mới,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam - ĐT: 09-32621000
*Đăng ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMASIA WHO GMP, CLP, GSP
Số 15 VSP B, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam
Singapore B, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức Mới,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam - ĐT: 09-32621000
*Đăng ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.

Gói 5 mL

THUỐC HẠ SỐT + GIẢM ĐAU

Maxxedo®

Acetaminophen **250 mg**

HỖN DỊCH UỐNG

VI CAN

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMASIA WHO GMP, CLP, GSP
Số 15 VSP B, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam
Singapore B, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức Mới,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam - ĐT: 09-32621000
*Đăng ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMASIA WHO GMP, CLP, GSP
Số 15 VSP B, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam
Singapore B, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức Mới,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam - ĐT: 09-32621000
*Đăng ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.

THÀNH PHẦN
Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxxedo® chứa:
Acetaminophen.....250 mg

CHỈ ĐỊNH
Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm amidan, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau chủng ngừa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết
- Trẻ 1 - 2 tuổi.....2,5 mL (½ gói)
- Trẻ 2 - 6 tuổi.....2,5 mL - 5 mL (½ đến 1 gói)
- Trẻ 6 - 12 tuổi.....5 mL - 7,5 mL (1 đến 1½ gói)
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân bị suy gan nặng hoặc nhạy cảm với acetaminophen. Không nên sử dụng thuốc trong thời gian dài cho những bệnh nhân bị thiếu máu, bệnh tim, thận và gan.

THÀNH PHẦN
Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxxedo® chứa:
Acetaminophen.....250 mg

CHỈ ĐỊNH
Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm amidan, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau chủng ngừa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết
- Trẻ 1 - 2 tuổi.....2,5 mL (½ gói)
- Trẻ 2 - 6 tuổi.....2,5 mL - 5 mL (½ đến 1 gói)
- Trẻ 6 - 12 tuổi.....5 mL - 7,5 mL (1 đến 1½ gói)
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân bị suy gan nặng hoặc nhạy cảm với acetaminophen. Không nên sử dụng thuốc trong thời gian dài cho những bệnh nhân bị thiếu máu, bệnh tim, thận và gan.

THÀNH PHẦN
Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxxedo® chứa:
Acetaminophen.....250 mg

CHỈ ĐỊNH
Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm amidan, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau chủng ngừa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết
- Trẻ 1 - 2 tuổi.....2,5 mL (½ gói)
- Trẻ 2 - 6 tuổi.....2,5 mL - 5 mL (½ đến 1 gói)
- Trẻ 6 - 12 tuổi.....5 mL - 7,5 mL (1 đến 1½ gói)
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân bị suy gan nặng hoặc nhạy cảm với acetaminophen. Không nên sử dụng thuốc trong thời gian dài cho những bệnh nhân bị thiếu máu, bệnh tim, thận và gan.

THÀNH PHẦN
Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxxedo® chứa:
Acetaminophen.....250 mg

CHỈ ĐỊNH
Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm amidan, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau chủng ngừa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết
- Trẻ 1 - 2 tuổi.....2,5 mL (½ gói)
- Trẻ 2 - 6 tuổi.....2,5 mL - 5 mL (½ đến 1 gói)
- Trẻ 6 - 12 tuổi.....5 mL - 7,5 mL (1 đến 1½ gói)
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân bị suy gan nặng hoặc nhạy cảm với acetaminophen. Không nên sử dụng thuốc trong thời gian dài cho những bệnh nhân bị thiếu máu, bệnh tim, thận và gan.

MAXEDO - Hỗn dịch uống
Foil

Back Foil
Size: 230 mm

LFVIEV0480001S-02

THUỐC HẠ SỐT + GIẢM ĐAU

Maxedo®

Acetaminophen
HỖN DỊCH UỐNG **250 mg**

THÀNH PHẦN

Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxedo® chứa:

Acetaminophen (paracetamol) 250 mg
Tá dược: Sucrose, Sorbitol solution, Glycerin, Xanthan Gum, Crospovidone, Polyethylene Glycol 4000, Sodium Benzoate, Sorbitan Monolaurate, Citric Acid Anhydrous, Trisodium Citrate Dihydrate, Edetate Disodium, Saccharin Sodium, Sucralose, FD&C Yellow # 6, Natural Tangerine Durarome, Orange Flavor, Nước Tinh Khiết vừa đủ.

MÔ TẢ

Maxedo® là dạng hỗn dịch acetaminophen mùi vị hấp dẫn sử dụng kỹ thuật TasteRite™ của PediaTech™ làm giảm đáng kể độ đắng của thuốc. Chế phẩm với hương vị thơm ngon giúp uống thuốc dễ dàng, đặc biệt là trẻ em.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Acetaminophen có tác dụng giảm đau và hạ sốt bằng cách ức chế sự tổng hợp prostaglandin. Thuốc giảm đau bằng cách làm tăng ngưỡng chịu đau và hạ sốt thông qua tác động trên trung tâm điều nhiệt ở vùng dưới đồi. Ở liều điều trị, tác dụng giảm đau và hạ sốt của acetaminophen tương đương với acetylsalicylic acid. Acetaminophen không ảnh hưởng bất lợi trên chức năng tiểu cầu và sự đông máu.

Acetaminophen được hấp thu nhanh chóng và hoàn toàn sau khi uống. Nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được khoảng 15 phút đến 2 giờ sau khi uống. Sinh khả dụng tuyệt đối khi sử dụng bằng đường uống của acetaminophen là khoảng 80% và không phụ thuộc liều dùng trong khoảng 5 đến 20 mg/kg.

Acetaminophen hầu như không liên kết với protein huyết tương. Nồng độ của acetaminophen trong nước bọt tương đương với trong huyết tương. Nồng độ toàn phần trong máu cao hơn 20% và trong sữa mẹ thấp hơn 20% so với nồng độ trong huyết tương. Acetaminophen qua được nhau thai.

Acetaminophen được chuyển hóa chủ yếu ở gan và độ thanh thải toàn phần của cơ thể là khoảng 5 mL/kg/phút. Độ thanh thải của acetaminophen giảm và thời gian bán hủy tăng sau khi dùng quá liều gây độc tính trên gan. Thời gian bán hủy kéo dài trên 4 giờ thường cho thấy nguy cơ tổn thương gan.

Hai đến năm phần trăm liều điều trị của acetaminophen được bài tiết dưới dạng không đổi trong nước tiểu. Độ thanh thải thận là khoảng 10 mL/phút, ít phụ thuộc vào tốc độ dòng chảy và không phụ thuộc vào pH.

CHỈ ĐỊNH

Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm amidan, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau chủng ngừa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết

Trẻ 1 – 2 tuổi: 2,5 mL (½ gói)

Trẻ 2 – 6 tuổi: 2,5 mL – 5 mL (½ đến 1 gói)

Trẻ 6 – 12 tuổi: 5 mL – 7,5 mL (1 đến 1½ gói)

Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân bị suy gan nặng hoặc nhạy cảm với acetaminophen. Không nên sử dụng thuốc trong thời gian dài cho những bệnh nhân bị thiếu máu, bệnh tim, thận suy.

THẬN TRỌNG

Nên dùng thận trọng acetaminophen cho những bệnh nhân bị suy chức năng thận.

Không dùng quá liều chỉ định. Không nên dùng thuốc với liều tối đa trong hơn 10 ngày trừ khi có lời khuyên và theo dõi của bác sĩ. Không nên dùng thuốc khi đau hơn 10 ngày, hoặc sốt hơn 3 ngày trừ khi được bác sĩ hướng dẫn. Nếu đau hay sốt kéo dài hoặc xấu hơn, có các triệu chứng mới hoặc có sưng, đỏ nên đến bác sĩ để khám vì các triệu chứng này có thể là dấu hiệu của tình trạng nghiêm trọng.

Acetaminophen (paracetamol) có liên quan với nguy cơ gây phản ứng da nghiêm trọng hiếm gặp. Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Stevens-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, và hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

Khi phát hiện những dấu hiệu phát ban trên da đầu tiên hoặc bất kỳ dấu hiệu phản ứng quá mẫn nào khác, bệnh nhân cần phải ngừng sử dụng thuốc.

Không nên sử dụng chung các thuốc khác có chứa acetaminophen (paracetamol).

Lái xe và vận hành máy móc: acetaminophen không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Có thể sử dụng ở phụ nữ mang thai khi thật cần.

Nghiên cứu ở phụ nữ cho con bú dùng acetaminophen không thấy tác dụng không mong muốn ở trẻ nhỏ bú mẹ.

Hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng.

TÁC DỤNG PHỤ

Hiếm có tác dụng phụ khi sử dụng acetaminophen ở liều điều trị. Nổi mẩn ngoài da và rối loạn tiêu hóa nhẹ được ghi nhận. Acetaminophen hiếm khi làm trầm trọng thêm cơ thất phế quản ở những bệnh nhân nhạy cảm với acetylsalicylic acid và các thuốc kháng viêm không steroid khác.

Xin thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUẢ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Ngộ độc acetaminophen có thể do dùng 1 liều độc duy nhất, hoặc do uống lặp lại liều lớn (ví dụ 7,5-10 g mỗi ngày, trong 1-2 ngày), hoặc do uống thuốc dài ngày. Hoại tử gan phụ thuộc liều là tác dụng độc cấp tính nghiêm trọng nhất do quá liều và có thể gây tử vong. Buồn nôn, nôn, đau bụng thường xảy ra trong vòng 2-3 giờ và các triệu chứng tổn thương gan rõ rệt trong vòng 2-4 ngày sau khi uống liều độc của thuốc.

Điều trị gồm có súc rửa dạ dày, acetylcystein là thuốc giải độc hiệu quả nhất nếu được bắt đầu trong vòng 10-12 giờ sau khi uống quá liều; tuy nhiên acetylcystein vẫn có tác dụng nếu được điều trị trong vòng 24 giờ.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Acetaminophen không gây các tương tác thuốc nghiêm trọng trên người với liều điều trị.

TRÌNH BÀY

Hộp 30 gói hỗn dịch 5 mL/ Bìa kẹp 02 gói hỗn dịch 5 mL.

BẢO QUẢN

Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Sản xuất tại CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA

WHO-GMP, GLP, GSP

Số 18 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II,

Phườn Hoà Phú, Thành Phố Thủ Đức Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

ĐT: 08-39621000

®Đã ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.



THUỐC HẠ SỐT + GIẢM ĐAU
Maxedo®
Acetaminophen
HỖN DỊCH UỐNG **250 mg**

THÀNH PHẦN

Mỗi gói (5 mL) hỗn dịch Maxedo® chứa:

Acetaminophen (paracetamol) 250 mg
Tá dược: Sucrose, Sorbitol solution, Glycerin, Xanthan Gum, Crospovidone, Polyethylene Glycol 4000, Sodium Benzoate, Sorbitan Monolaurate, Citric Acid Anhydrous, Trisodium Citrate Dihydrate, Edetate Disodium, Saccharin Sodium, Sucralose, FD&C Yellow # 6, Natural Tangerine Durarome, Orange Flavor, Nước Tinh Khiết vừa đủ.

MÔ TẢ

Maxedo® là dạng hỗn dịch acetaminophen mùi vị hấp dẫn sử dụng kỹ thuật TasteRite™ của PediaTech™ làm giảm đáng kể độ đắng của thuốc. Chế phẩm với hương vị thơm ngon giúp uống thuốc dễ dàng, đặc biệt là trẻ em.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Acetaminophen có tác dụng giảm đau và hạ sốt bằng cách ức chế sự tổng hợp prostaglandin. Thuốc giảm đau bằng cách làm tăng ngưỡng chịu đau và hạ sốt thông qua tác động trên trung tâm điều nhiệt ở vùng dưới đồi. Ở liều điều trị, tác dụng giảm đau và hạ sốt của acetaminophen tương đương với acetylsalicylic acid. Acetaminophen không ảnh hưởng bất lợi trên chức năng tiểu cầu và sự đông máu. Acetaminophen được hấp thu nhanh chóng và hoàn toàn sau khi uống. Nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được khoảng 15 phút đến 2 giờ sau khi uống. Sinh khả dụng tuyệt đối khi sử dụng bằng đường uống của acetaminophen là khoảng 80% và không phụ thuộc liều dùng trong khoảng 5 đến 20 mg/kg. Acetaminophen hầu như không liên kết với protein huyết tương. Nồng độ của acetaminophen trong nước bọt tương đương với trong huyết tương. Nồng độ toàn phần trong máu cao hơn 20% và trong sữa mẹ thấp hơn 20% so với nồng độ trong huyết tương. Acetaminophen qua được nhau thai. Acetaminophen được chuyển hóa chủ yếu ở gan và độ thanh thải toàn phần của cơ thể là khoảng 5 mL/kg/phút. Độ thanh thải của acetaminophen giảm và thời gian bán hủy tăng sau khi dùng quá liều gây độc tính trên gan. Thời gian bán hủy kéo dài trên 4 giờ thường cho thấy nguy cơ tổn thương gan. Hai đến năm phần trăm liều điều trị của acetaminophen được bài tiết dưới dạng không đổi trong nước tiểu. Độ thanh thải thận là khoảng 10 mL/phút, ít phụ thuộc vào tốc độ dòng tiểu và không phụ thuộc vào pH.

CHỈ ĐỊNH

Thuốc được chỉ định để hạ sốt cũng như giảm đau nhức do cảm, cúm, viêm amidan, nhiễm trùng hô hấp, đau răng, đau do mọc răng và các phản ứng sau chủng ngừa.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Dùng đường uống, mỗi 4 giờ khi cần thiết

Trẻ 1 – 2 tuổi: 2,5 mL (½ gói)
Trẻ 2 – 6 tuổi: 2,5 mL – 5 mL (½ đến 1 gói)
Trẻ 6 – 12 tuổi: 5 mL – 7,5 mL (1 đến 1½ gói)

Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân bị suy gan nặng hoặc nhạy cảm với acetaminophen. Không nên sử dụng thuốc trong thời gian dài cho những bệnh nhân bị thiếu máu, bệnh tim mạch và gan.

THẬN TRỌNG

Nên dùng thận trọng acetaminophen cho những bệnh nhân bị suy chức năng thận.

Không dùng quá liều chỉ định. Không nên dùng thuốc với liều tối đa trong hơn 10 ngày trừ khi có lời khuyên và theo dõi của bác sĩ. Không nên dùng thuốc khi đau hơn 10 ngày, hoặc sốt hơn 3 ngày trừ khi được bác sĩ hướng dẫn. Nếu đau hay sốt kéo dài hoặc xấu hơn, có các triệu chứng mới hoặc có sưng, đỏ nên đến bác sĩ để khám vì các triệu chứng này có thể là dấu hiệu của tình trạng nghiêm trọng.

Acetaminophen (paracetamol) có liên quan với nguy cơ gây phản ứng da nghiêm trọng hiếm gặp. Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Stevens-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, và hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

Khi phát hiện những dấu hiệu phát ban trên da đầu tiên hoặc bất kỳ dấu hiệu phản ứng quá mẫn nào khác, bệnh nhân cần phải ngừng sử dụng thuốc.

Không nên sử dụng chung các thuốc khác có chứa acetaminophen (paracetamol).

Lái xe và vận hành máy móc: acetaminophen không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Có thể sử dụng ở phụ nữ mang thai khi thật cần.

Nghiên cứu ở phụ nữ cho con bú dùng acetaminophen không thấy tác dụng không mong muốn ở trẻ nhỏ bú mẹ.

Hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng.

TÁC DỤNG PHỤ

Hiếm có tác dụng phụ khi sử dụng acetaminophen ở liều điều trị. Nổi mẩn ngoài da và rối loạn tiêu hóa nhẹ được ghi nhận. Acetaminophen hiếm khi làm trầm trọng thêm cơ thất phế quản ở những bệnh nhân nhạy cảm với acetylsalicylic acid và các thuốc kháng viêm không steroid khác.

Xin thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Ngộ độc acetaminophen có thể do dùng 1 liều độc duy nhất, hoặc do uống lặp lại liều lớn (ví dụ 7,5-10 g mỗi ngày, trong 1-2 ngày), hoặc do uống thuốc dài ngày. Hoại tử gan phụ thuộc liều là tác dụng độc cấp tính nghiêm trọng nhất do quá liều và có thể gây tử vong. Buồn nôn, nôn, đau bụng thường xảy ra trong vòng 2-3 giờ và các triệu chứng tổn thương gan rõ rệt trong vòng 2-4 ngày sau khi uống liều độc của thuốc.

Điều trị gồm có súc rửa dạ dày; acetylcysteine là thuốc giải độc hiệu quả nhất nếu được bắt đầu trong vòng 10-12 giờ sau khi uống quá liều; tuy nhiên acetylcysteine vẫn có tác dụng nếu được điều trị trong vòng 24 giờ.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Acetaminophen không gây các tương tác thuốc nghiêm trọng trên người với liều điều trị.

TRÌNH BÀY

Hộp 100 gói hỗn dịch 5 mL.

BẢO QUẢN

Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ XA TÁM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Sản xuất tại CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
WHO-GMP, GLP, GSP
Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II,
Thị trấn Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
ĐT: 08-39621000

®Đang ký nhãn hiệu United Laboratories, Inc.



TU QU CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thu Thủy

